

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP – CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THÀNH PHỐ

TÌM HIỂU QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM
CỦA CHÍNH QUYỀN THÀNH PHỐ
KHÔNG LÀ ĐÔ THỊ ĐẶC BIỆT; TRÁCH
NHIỆM CỦA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ
QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP VÀ CÁC TỔ
CHỨC THÀNH VIÊN CỦA MẶT TRẬN;
XỬ LÝ VI PHẠM, LOẠI TRỪ, MIỄN
TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ
THEO QUY ĐỊNH CỦA

LUẬT PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

(Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2026)



THÁNG 9 NĂM 2026

TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH QUYỀN THÀNH PHỐ KHÔNG LÀ ĐÔ THỊ ĐẶC BIỆT (ĐIỀU 58)

**Trách nhiệm của chính quyền
thành phố không là đô thị đặc biệt được
quy định như sau:**

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp của thành phố, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

a) Kịp thời tổ chức thi hành, bảo đảm nguồn lực thực hiện cơ chế, chính sách được thực hiện theo quy định của Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị do Chính phủ ban hành;

b) Kiểm tra, giám sát, tổ chức thanh tra việc thực hiện các quy định của Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị do Chính phủ ban hành thuộc phạm vi quản lý và chịu trách nhiệm về những vi phạm, yếu kém xảy ra

trong công tác xây dựng, phát triển và bảo vệ thành phố;

c) Công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình để Nhân dân biết, tham gia ý kiến, giám sát việc thực hiện quy định tại Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị do Chính phủ ban hành;

d) Không thực hiện phân cấp, ủy quyền các thẩm quyền được quy định tại Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị do Chính phủ ban hành.

Đối với thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì việc phân cấp, ủy quyền thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật đó;

đ) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác và trách nhiệm giải trình theo quy định của Chính phủ.

2. Hội đồng nhân dân thành phố, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của

mình, có trách nhiệm thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này; giám sát việc thi hành Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị do Chính phủ ban hành.

3. Ủy ban nhân dân thành phố, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này; hằng năm, báo cáo Chính phủ, Hội đồng nhân dân thành phố về việc thi hành Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị do Chính phủ ban hành.

**TRÁCH NHIỆM CỦA ỦY BAN MẶT
TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC
CẤP VÀ CÁC TỔ CHỨC THÀNH
VIÊN CỦA MẶT TRẬN
(ĐIỀU 61)**

Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận được quy định như sau:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi chức năng,

nhiệm vụ, quyền hạn, thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc thi hành Luật Phát triển đô thị và văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị.

**XỬ LÝ VI PHẠM, LOẠI TRỪ, MIỄN
TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ
(ĐIỀU 62)**

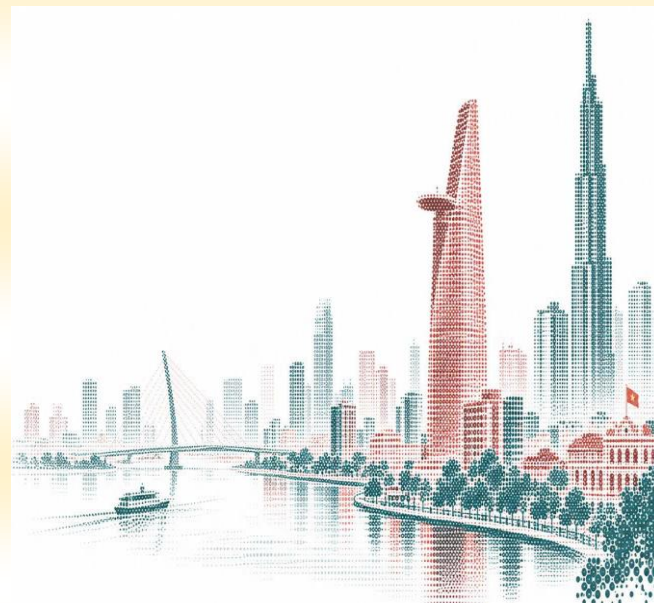
Xử lý vi phạm, loại trừ, miễn trách nhiệm pháp lý được quy định như sau:

1. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Phát triển đô thị.

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức, người tham gia khác trong xây dựng, ban hành Luật Phát triển đô thị và văn bản được ban hành theo quy định tại Điều 7 và Điều 8 của Luật Phát triển đô thị, văn bản thi hành Luật Phát triển đô thị được loại trừ, miễn trách nhiệm pháp lý trong trường hợp không vụ lợi, đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn xảy ra thiệt hại.

3. Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc khác vì lợi ích chung trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, hoạt động công vụ do cơ quan có thẩm quyền, người có thẩm quyền giao mà gây ra thiệt hại nhưng được cơ quan có thẩm quyền kết luận không phải do vụ lợi và vì sự phát triển chung của Thành phố, khu kinh tế đặc biệt thì được loại trừ, miễn trách nhiệm pháp lý tùy theo tính chất, mức độ.



**THÁNG 9 NĂM 2026
SỞ TƯ PHÁP TP.HỒ CHÍ MINH**